

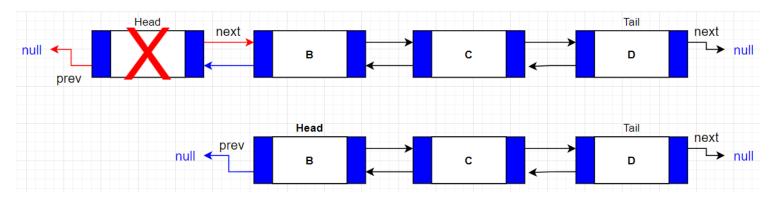
Bài 3.6: Xóa một node khỏi DSLK đôi

- ✓ Xóa node ở đầu
- √ Xóa node ở cuối
- √ Xóa node ở giữa
- ✓ Ví dụ minh họa
- ✓ Bài tập thực hành

Xóa node ở đầu DSLK



- Bước 1. Lưu node head ra biến r.
- Bước 2. Nếu head->next khác null, gán head->next->prev = null;
- ➤ Bước 3. Gán head = head->next;
- Bước 4. Xóa node r.
- Bước 5. Trả về kết quả xóa node head.



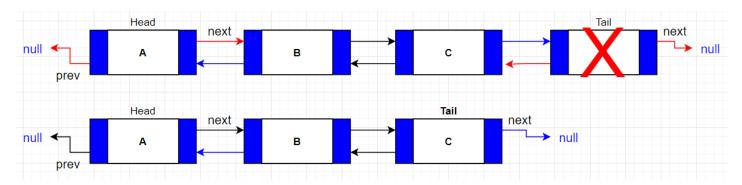


Code mẫu

Xóa node ở cuối DSLK



- Bước 1. Lưu node tail ra biến r.
- ➤ Bước 2. Nếu tail->prev khác null, gán tail->prev->next = null;
- ➤ Bước 3. Gán tail = tail->prev;
- ➤ Bước 4. Xóa node r.
- Bước 5. Trả về kết quả xóa node tail.





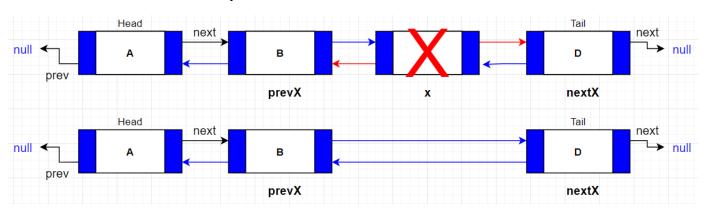
Code mẫu

b

Xóa node giữa trong DSLK

Gọi node cần xóa là x, node liền trước x là prevX. Giả sử đã tìm được x và prevX, ta tiến hành xóa:

- Bước 1. Lưu node x ra biến r.
- ➢ Bước 2. Gán prevX->next = x->next;
- \triangleright Bước 3. Gán x = x->next;
- Bước 4. Nếu x khác null, gán x->prev = prevX;
- ➤ Bước 5. Xóa node r.
- > Bước 6. Trả về kết quả xóa node x.



Xoá node bất kì



```
bool remove(T data) {
 if (isEmpty()) {
     return false;
 Node<T>* x = head;
 Node<T>* prevX = head;
 while (x != nullptr) {
     if (x->data == data) {
         break;
     prevX = x;
     x = x \rightarrow next;
if (x == head) {
     return removeHead();
 else if (x == tail) {
     return removeTail(prevX);
 else if (x != nullptr) {
     Node<T>* r = x; // lưu lại node x
     prevX->next = x->next; // cập nhật next của prevX
     x = x - \text{next}; // cập nhật x
     if (x != nullptr) { // nếu x mới không null
         x->prev = prevX; // cập nhật prev của x mới
     delete r; // xóa node x cũ
     return true; // xóa thành công
else {
     return false; // xóa thất bại
```



Nội dung tiếp theo

Sắp xếp danh sách liên kết